

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **164/2024/HS-ST**

Ngày 15 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quỳnh

Bà Hoàng Thị Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Thu Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2024/HSST, ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2024/QĐXXST-HS ngày 05/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly Thị D** (Tên gọi khác: không có) - sinh năm 1954; Nơi sinh: tỉnh Đ; Nơi thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản L, xã M P, thành phố Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly Cháng P, đã chết và con bà Hù Thị M, đã chết; Chồng: Cừ Khua P, đã chết; Bị cáo có 10 người con, con lớn nhất sinh năm 1975, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự ngày 17/01/2024 bị áp dụng Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 22/7/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D theo đề nghị của Cơ quan Công an thành phố Điện Biên Phủ.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 12/4/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 12/4/2024, sau khi đi lấy củi khô và cây chít đi về đến đoạn đường dân sinh thuộc bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ Ly Thị D gặp và đổi cho một người đàn ông (không quen, không biết tên, tuổi, địa chỉ) toàn bộ số củi và chít được 05 gói nhỏ ma túy, mục đích để sử dụng. Khi đổi được ma túy D lấy mảnh vải trắng đã ố vàng mang theo người cho 02 gói nilon màu xanh và 02 gói nilon màu hồng vào rồi buộc thắt nút lại, giấu trong cặp váy đang mặc. Còn 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng D cầm trong lòng bàn tay phải để mang về nhà sử dụng. Đến hồi 17 giờ cùng ngày, khi D đang đứng ở hiên nhà thuộc Bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ thì bị tổ công tác Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,57 gam Heroine đã gửi giám định toàn bộ và hoàn lại 0,41 gam Heroine sau giám định; 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng đã ố vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh vải màu trắng đã ố vàng.

Tại bản kết luận giám định số: 701/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu H1 - H5 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng: 0,57 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 0,41 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 113/CT-VKSTPĐBP ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Ly Thị D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Ly Thị D *từ 15 tháng đến 18 tháng tù*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Heroine sau giám định; 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng đã ố vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh vải màu trắng đã ố vàng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao

tuổi. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma túy; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 12/4/2024 tại khu vực bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên Ly Thị D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,57 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng, bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự ngày 17/01/2024 bị áp dụng Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Ngày 22/7/2024 Cơ sở cai nghiện ma túy đã ra quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ly Thị D theo đề nghị của Cơ quan Công an thành phố Điện Biên Phủ. Bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, xét thấy vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng đã ố vàng, 02 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh vải màu trắng đã ố vàng.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa bị cáo cũng xin được miễn án phí. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ly Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Ly Thị D **01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/4/2024).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,41 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 03 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng đã ố vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh vải màu trắng đã ố vàng.

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/7/2024);

4. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an TP ĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

